

Số: 4401/QĐ-UBND

Châu Phú, ngày 12 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục
và Đào tạo huyện Châu Phú năm học 2018-2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án “Phân cấp công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh An Giang”;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú về việc giao số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn huyện Châu Phú năm 2018;

Xét đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 494/TTr-PNV ngày 09 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 967/KH-PGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Châu Phú năm học 2018-2019 (đính kèm).

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyển dụng theo đúng quy định và báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019 về Ủy ban nhân dân huyện và Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh An Giang.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: xl

- Như điều 3;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT-NV(Ko/*5b).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



mlam

Nguyễn Văn Bé Tám

Số: 967/KH-PGDĐT

Châu Phú, ngày 15 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo Châu Phú Năm học 2018-2019

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị định 29/2012/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển, quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ các Thông tư liên tịch giữa Bộ Nội vụ và các Bộ ngành liên quan về việc quy định Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức các vị trí tuyển dụng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của liên bộ Thông tin truyền thông và Giáo dục Đào tạo về việc quy định thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 1123/ UBND-TH ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Công văn số 1964/ SGDĐT-TCCB ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển dụng viên chức năm học 2018-2019;

Căn cứ Thông báo số 196/TB-SGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thu nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và phân cấp tổ chức tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Thông báo số 197/TB-SGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh thu nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và phân cấp tổ chức tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2018 của UBND huyện Châu Phú về việc giao số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn huyện Châu Phú năm 2018;

Căn cứ số liệu tổng hợp nhu cầu bổ sung viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018-2019, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Phú xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019 như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Qua tuyển dụng, nhằm lựa chọn vào ngành giáo dục và đào tạo những viên chức có đầy đủ tiêu chuẩn về trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

2. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào người làm việc của từng vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc tuyển dụng phải đảm bảo nghiêm túc, công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật, đúng quy trình, thủ tục được UBND tỉnh phê duyệt.

II. Phân cấp tuyển dụng

Thực hiện theo Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án “Phân cấp công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo An Giang”, cụ thể:

- Căn cứ kế hoạch của Sở đã được UBND tỉnh phê duyệt, tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức của phòng trình UBND cấp huyện phê duyệt;

- Thông báo về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc phòng trên các phương tiện thông tin theo quy định;

- Tham mưu UBND cấp huyện ra quyết định hoặc ra quyết định thành lập HĐ tuyển dụng, các tổ giúp việc xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc phòng (trường hợp được phân cấp).

- Tổ chức thực hiện quy trình tuyển dụng theo Kế hoạch đã được phê duyệt và quy định hiện hành;

- Trình UBND cấp huyện ra quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc được phân cấp quản lý. Báo cáo kết quả về Sở Giáo dục và Đào tạo.

III. Nhu cầu tuyển dụng

Toàn ngành tuyển 83 người, trong đó vị trí Giáo viên các cấp học tuyển 66 người; vị trí nhân viên tuyển 17 người, cụ thể:

- Cấp Mầm non: tuyển dụng 26 người, trong đó vị trí Giáo viên 24 người; Nhân viên 02 người.

- Cấp Tiểu học: tuyển dụng 51 người, trong đó vị trí Giáo viên 40 người; Nhân viên 11 người.

- Cấp THCS: tuyển dụng 06 người, trong đó vị trí Giáo viên 02 người; Nhân viên 04 người.

(kèm theo bảng tổng hợp tuyển dụng của từng đơn vị cấp học)

IV. Điều kiện đăng ký dự tuyển.

1. Điều kiện chung.

1.1. Là công dân Việt Nam;

1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên, tính đến năm tuyển dụng;

1.3. Có đủ sức khỏe đảm bảo công việc hoặc nhiệm vụ đăng ký dự tuyển. Không mắc bệnh truyền nhiễm, không bị dị tật, không nói ngọng, nói lắp...;

1.4. Có đầy đủ văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập hợp pháp, đạt trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo qui định của vị trí cần tuyển;

1.5. Có đơn đăng ký dự tuyển và có lý lịch rõ ràng.

2. Vị trí tuyển dụng và điều kiện dự tuyển vào các vị trí

a) Đối với nhóm vị trí gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp (giáo viên giảng dạy các cấp học)

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh (*)	Trình độ Tin học
Giáo viên Mầm non hạng IV Mã số V.07.02.06	Tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm (CĐSP) giáo dục mầm non trở lên.	Bậc 1 (A1)	Chứng chỉ A hoặc tương đương.
Giáo viên Tiểu học hạng IV Mã số V.07.03.09	Tốt nghiệp CĐSP giáo dục Tiểu học (đối với vị trí GV chủ nhiệm) hoặc CĐSP trở lên chuyên ngành phù hợp môn tuyển, đối với Giáo viên dạy tiếng Anh có thêm chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 (B2)(*)	- Bậc 1 (A1); - Đăng ký dự tuyển Giáo viên dạy tiếng Anh phải có chứng chỉ A1 ngoại ngữ khác tiếng Anh	Chứng chỉ A hoặc tương đương

Giáo viên Trung học cơ sở hạng III Mã số V.07.04.12	Tốt nghiệp CĐSP trở lên thuộc chuyên ngành phù hợp vị trí tuyển; đối với vị trí Giáo viên dạy tiếng Anh phải có thêm chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 (B2) (*)	- Bậc 1 (A1); - Đăng ký dự tuyển Giáo viên tiếng Anh phải có chứng chỉ A1 ngoại ngữ khác tiếng Anh	Chứng chỉ A hoặc tương đương
--	---	---	------------------------------

b) Đối với nhóm vị trí gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ (nhân viên trường học)

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh (*)	Trình độ Tin học
Nhân viên Văn thư CDNN: Văn thư Trung cấp Mã số 02.008	- Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành Văn thư trở lên; - Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước và nghiệp vụ văn thư(*)	Bậc 1 (A1)	Chứng chỉ A hoặc tương đương
Nhân viên Thư viện CDNN: Thư viện viên hạng IV Mã số V.10.02.07	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Thư viện.	Bậc 1 (A1)	Chứng chỉ A hoặc tương đương
Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	- Đăng ký vào trường Tiểu học: Tốt nghiệp CĐSP trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Thiết bị trường học (**). - Đăng ký vào trường THCS: Tốt nghiệp CĐSP trở lên chuyên ngành Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Thiết bị trường học(**)	- Bậc 1 (A1) đối với trường TH và THCS	Chứng chỉ A hoặc tương đương.
Nhân viên Công nghệ thông tin Kỹ thuật viên hạng IV Mã số V.05.02.08	Tốt nghiệp CĐSP trở lên chuyên ngành Công nghệ thông tin.	Chứng chỉ A hoặc tương đương	
Nhân viên kế toán CDNN: Kế toán viên Trung cấp Mã số 06.032	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Kế toán hoặc Tài chính kế toán	Chứng chỉ A hoặc tương đương	Chứng chỉ A hoặc tương đương
Nhân viên Y tế CDNN: Y sĩ hạng IV -Mã số V.08.03.07	Tốt nghiệp Y sĩ trình độ Trung cấp	Bậc 1 (A1)	Chứng chỉ A hoặc tương đương

(*) *Trình độ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho VN quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT.*

Trường hợp thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh nêu trên có thể nộp các chứng chỉ/chứng nhận tiếng Anh thay thế như: Tiếng Anh thực hành (A,B,C), IELTS, TOEIC..cấp độ tương đương.

Các trường hợp nộp chứng chỉ/chứng nhận thay thế này phải thực hiện cam kết sẽ tự bồi dưỡng và tham dự kỳ thi lấy chứng chỉ theo quy định và nộp bổ sung khi có cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi.*

(**) *Nếu thí sinh chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định thì phải có cam kết đi học tập túc nếu được trúng tuyển.*

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh...;

V. Hồ sơ dự tuyển

1. Qui định chung về hồ sơ

Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Mỗi người chỉ được nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm có nhu cầu trong cùng một đợt tuyển, nếu nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt tuyển sẽ bị xóa tên khỏi danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả tuyển.

2. Hồ sơ gồm:

2.1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (*mẫu 1*);

2.2. Bản sơ yếu lý lịch (*theo mẫu quy định*) có xác nhận của công an địa phương hoặc của trường đào tạo trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển, có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (*mẫu 2*);

2.3. Bản sao giấy khai sinh;

2.4. Bản chụp văn bằng tốt nghiệp về học vấn, chuyên môn, kèm theo bảng điểm theo qui định. Nếu chưa được cấp bằng tốt nghiệp thì phải có giấy xác nhận tốt nghiệp hoặc chứng nhận tạm thời do trường đào tạo cấp (*kèm theo chứng chỉ ngoại ngữ, tin học do trường đào tạo quy định về điều kiện cấp bằng*). Riêng đối với người dự tuyển có bằng thạc sĩ hoặc tiến sĩ thì phải nộp thêm bản chụp bằng tốt nghiệp đại học sư phạm.

2.5. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp (*không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng*);

2.6. Bản chụp chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học. Nếu đã có kết quả đạt trình độ tin học, ngoại ngữ theo quy định của đợt thi gần nhất nhưng chưa được cấp chứng nhận (*chứng chỉ*) chính thức thì phải nộp bằng điểm hoặc chứng nhận tạm thời.

2.7. Bản phô tô giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên theo quy định (*nếu có*);

2.8. Phiếu kê khai nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển có dán ảnh (*mẫu 3*);

2.9. Đơn xin điều chỉnh chi tiết hồ sơ, nguyện vọng đăng ký dự tuyển (*mẫu 4*). Nộp theo lịch điều chỉnh nguyện vọng nếu có nhu cầu.

- Trong các loại hồ sơ trên yêu cầu hồ sơ nêu tại mục 2.6. phải có công chứng. Hồ sơ phải được xếp theo thứ tự như trên, kẹp lại cho vào phong bì (23cm x 30cm).

- Thí sinh có thể tải các biểu mẫu được đăng trên Website của sở để làm hồ sơ dự tuyển. Hội đồng tuyển dụng không bán hồ sơ và không trả lại hồ sơ cho thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Nếu thí sinh đã được nộp hồ sơ, đang tham gia quy trình tuyển dụng nhưng phát hiện có thành phần hồ sơ không hợp lệ thì đình chỉ ngay tại thời điểm phát hiện, nếu đã được trúng tuyển thì sẽ bị hủy kết quả.

3. Thời gian, địa điểm thu nhận hồ sơ:

- Nơi thu nhận hồ sơ: Tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo (*số 12, Lê Triệu Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang*) từ ngày: **31/10/2018 đến hết ngày 19/11/2018** (Buổi sáng nhận từ 7giờ 30 đến 10giờ 30; buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30).

- Công bố kết quả đăng ký lần đầu ngày **22/11/2018**

- Nhận đơn điều chuyển nguyện vọng từ 7g30 đến 16g30 các ngày:

+ Lần 1: ngày **23/11/2018** (*công bố kết quả điều chuyển lúc 18g00 cùng ngày*)

+ Lần 2: ngày **24/11/2018** (*công bố kết quả điều chuyển lúc 18g00 cùng ngày*)

+ Lần 3: ngày **25/11/2018** (*công bố kết quả điều chuyển lần cuối cùng trước ngày 27/11/2018*)

* *Thí sinh xin điều chỉnh nguyện vọng phải liên hệ trực tiếp với cán bộ nhận hồ sơ tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo theo thời gian qui định và phải mang theo giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để cán bộ nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu trước khi nhận phiếu điều chỉnh.*

- Chuyển giao danh sách, hồ sơ, lệ phí cho các phòng GDĐT vào ngày **29/11/2018**.

VI. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

1. Nội dung xét tuyển: theo quy định tại Điều 11 của Nghị định 29/2012/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

b) Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển, gồm:

Phòng vấn hoặc thực hành kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành được đào tạo; hiểu biết về công việc của vị trí đăng ký dự tuyển; phương pháp giảng dạy hoặc phương pháp làm việc của vị trí đăng ký dự tuyển; giải quyết tình huống giả định có thể xảy ra trong thực tế hoạt động nghề nghiệp hoặc mô tả quy trình xử lý một công việc cụ thể thuộc vị trí dự tuyển; thực hành lên lớp thực hiện 01 tiết giảng dạy thời lượng từ 35-45 phút (tùy theo cấp học).

2. Hình thức và nguyên tắc xét tuyển

a) Kiểm tra sát hạch thông qua phỏng vấn gồm:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí giáo viên giảng dạy các cấp học tại đơn vị tuyển có số lượng thí sinh dự tuyển bằng hoặc thấp hơn số chỉ tiêu của đơn vị;

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí nhân viên các cấp học.

b) Kiểm tra sát hạch thông qua thực hành gồm:

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí giáo viên giảng dạy các cấp học tại đơn vị tuyển có số lượng thí sinh dự tuyển cao hơn số chỉ tiêu tuyển của đơn vị.

Mỗi thí sinh lên lớp thực hành giảng dạy 01 tiết do thí sinh tự chọn theo khối lớp được Hội đồng tuyển dụng quy định (không bắt buộc sử dụng phương tiện công nghệ thông tin vào bài giảng). Thời gian thực hiện đối với cấp mầm non, tiểu học là 35 phút; cấp trung học là 45 phút.

3. Cách tính điểm xét tuyển, bao gồm:

3.1. Điểm kết quả học tập và điểm tốt nghiệp:

a) Đối với người không được đào tạo theo hệ thống tín chỉ gồm có điểm học tập và điểm tốt nghiệp:

- Điểm học tập được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1;

- Điểm tốt nghiệp được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 1,

b) Đối với người được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp (theo thang điểm 4) sẽ được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

Lưu ý: Thí sinh dự tuyển khai báo và nộp hồ sơ trình độ chuyên môn nào thì tính điểm theo bảng điểm của trình độ chuyên môn đó (Ví dụ: khai báo trình độ đại học thì tính điểm trên bảng điểm đại học; khai báo trình độ thạc sĩ

thì tính điểm trên bảng điểm thạc sĩ...) Mọi vấn đề liên quan đến tuyển dụng thống nhất trên cùng 01 nội dung khai báo.

Nếu trong bảng điểm có 2 loại điểm (thang điểm 4 và thang điểm 10) thì thí sinh phải lựa chọn và đăng ký với HĐ tuyển dụng thang điểm 4 hoặc 10 để tính điểm xét tuyển.

3.2. Điểm phỏng vấn sát hạch hoặc thực hành được đánh giá theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

3.3. Điểm xét tuyển là tổng của điểm kết quả học tập, điểm tốt nghiệp (mục 3.1) và điểm phỏng vấn sát hạch (mục 3.2).

4. Xác định người trúng tuyển.

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển phải đủ các điều kiện sau:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp (mục 3.1), điểm sát hạch phỏng vấn hoặc thực hành chưa nhân hệ số mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

- Trường hợp đăng ký dự tuyển vào đơn vị có số người dự tuyển cao hơn số chỉ tiêu tuyển dụng thì ngoài điều kiện trên, người trúng tuyển phải có tổng điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm tại 01 đơn vị tuyển.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có số điểm sát hạch phỏng vấn hoặc thực hành cao hơn là người trúng tuyển. Nếu số điểm phỏng vấn sát hạch bằng nhau thì Chủ tịch hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Tốt nghiệp Thạc sĩ, tiến sĩ;
- + Tốt nghiệp đại học, cao đẳng loại giỏi;
- + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- + Thương binh;
- + Người hưởng chính sách như thương binh;
- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh;
- + Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- + Người dân tộc ít người;
- + Đội viên thanh niên xung phong;
- + Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- + Người dự tuyển là nữ.

- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

* Không thực hiện việc bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

VII. Trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17 của Nghị định 29/2012/NĐ-CP.

VIII. Phí dự tuyển

Áp dụng Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức phí dự tuyển là **400.000 đồng/hồ sơ** (nằm trong khung từ 100 đến dưới 500 hồ sơ/đơn vị) nộp tại Sở Giáo dục và Đào tạo khi nộp hồ sơ dự tuyển.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức xét tuyển trình UBND huyện phê duyệt, thông báo lên các phương tiện thông tin theo quy định cho thí sinh được biết. Tham mưu UBND cấp huyện thành lập hoặc ra quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc để tổ chức quy trình tuyển dụng viên chức theo kế hoạch (trường hợp được phân cấp).

2. Nhận hồ sơ tuyển dụng từ Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến ngày **03/12/2018**.

3. Tổ chức xét tuyển, thi tuyển từ ngày **10/12/2018** đến **16/12/2018**.

4. Công bố kết quả tuyển dụng viên chức chậm nhất vào ngày **20/12/2018**. Báo kết quả tuyển dụng về Sở Giáo dục và Đào tạo trước **30/12/2018**. Lưu trữ hồ sơ theo quy định để phục vụ công tác thanh, kiểm tra theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Châu Phú năm học 2018-2019./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Châu Phú;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Website Sở GDĐT AG,
- Lưu: VT, TCCB.



TRƯỞNG PHÒNG

Lâm Huỳnh Mạnh Đông

**TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC
NĂM HỌC 2018-2019 BẬC MẦM NON**



(Kèm Kế hoạch số 40/KH-PGDĐT ngày 05 /11 /2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Phú)

TT	Đơn vị	Tổng	Vị trí giáo viên	Vị trí nhân viên						
				Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin	Văn Thư	Thủ quỹ	Kế toán	Y tế
TỔNG CÁC ĐƠN VỊ		0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Châu Phú	26	24	0	0	0	0	0	1	1
1	MG Bình Chánh	6	6							
2	MG Bình Phú	2	2							
3	MG Đào Hữu Cảnh	1								1
4	MG Mỹ Phú	4	4							
5	MG Ô Long Vĩ	1	1							
6	MN Bình Mỹ	1	1							
7	MN TT Cái Dầu	2	2							
8	MN Hoa Mai	4	4							
9	MN Khánh Hoà	3	3							
10	MN Thạnh Mỹ Tây	2	1						1	
	Tổng cộng									

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC
NĂM HỌC 2018-2019 CẤP TIỂU HỌC**

(Kèm Kế hoạch số 940/KH-PGDĐT ngày 05/11/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Phú)

TT	Đơn vị	Tổng	Vị trí giáo viên					Vị trí nhân viên						
			Chú nhiệm	Tiếng Anh	Mỹ Thuật	Âm nhạc	Thể dục	Tin học	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Thủ quỹ	Kế toán	Y tế
TỔNG CÁC ĐƠN VỊ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Châu Phú		51	19	7	4	8	1	1	3	2	0	0	2	4
1	TH A Bình Chánh	1				1								
2	TH A Đào Hữu Cảnh	1		1										
3	TH A Bình Thủy	1												1
4	TH A Mỹ Phú	1	1											
5	TH A Thạnh Mỹ Tây	3		1		1		1						
6	TH A Vĩnh Thạnh Trung	1	1											
7	TH A Ô Long Vĩ	3	3											
8	TH A Khánh Hòa	3			1					1				1
9	TH A Mỹ Đức	1								1				
10	TH B Bình Long	1	1											
11	TH B Đào Hữu Cảnh	2	1										1	
12	TH B Bình Mỹ	1				1								
13	TH B Mỹ Phú	2	1		1									
14	TH B Ô Long Vĩ	1		1										
15	TH B Thạnh Mỹ Tây	5	3	2										
16	TH B Vĩnh Thạnh Trung	3	1					1						1
17	TH B TT Cái Dầu	1							1					
18	TH B Bình Thủy	1			1									
19	TH C Bình Mỹ	2		1		1								
20	TH C Bình Phú	4	2		1	1								
21	TH C Mỹ Đức	1				1								
22	TH C Ô Long Vĩ	3	2											1
23	TH C Thạnh Mỹ Tây	1				1								
24	TH C Vĩnh Thạnh Trung	3	3											
25	TH C Bình Thủy	2							1				1	
26	TH A Bình Phú	1							1					
27	TH D Bình Mỹ	2		1		1								

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC
NĂM HỌC 2018-2019 CẤP THCS**

(Kèm Kế hoạch số 91/KH-PGDĐT ngày 05/11/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Phú)



TT	Đơn vị	Tổng	Vị trí giáo viên					Vị trí nhân viên					
			Tiếng Anh	Tin học	Nhạc	Khomer	Thư viện	Thiết bị	CN TT	Văn thư	TQ	Kế toán	Y tế
TỔNG CÁC ĐƠN VỊ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Châu Phú		6	0	0	2	0	1	2	0	0	0	1	0
1	THCS Đào Hữu Cảnh	1						1					
2	THCS Mỹ Phú	2						1				1	
3	THCS Ô Long Vĩ	1			1								
4	THCS Vĩnh Thạnh Trung 2	1			1								
5	THCS Bình Phú	1					1						
Tổng cộng toàn cấp THCS													

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO